|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH AN GIANG**  Số: /2024/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc**  *An Giang, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về một số cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG  
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ …**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;*

*Xét Tờ trình số ……/TTr-UBND ngày … tháng … năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội không sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

- Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội không sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Các cơ quan Nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 2. Nguyên tắc áp dụng hỗ trợ đầu tư**

1. Ngân sách tỉnh hỗ trợ cho chủ đầu tư theo quy định tại Nghị quyết này sau khi chủ đầu tư bỏ vốn trước để thực hiện dự án, các hạng mục công trình của dự án vàđược xem xét sau khi đã thực hiện đầu tư xây dựng, nghiệm thu hoàn thành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra xác nhận giá trị thực hiện. Không được tính các khoản hỗ trợ của Nhà nước vào giá bán, giá cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội.

2. Các chủ đầu tư khi thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang, ngoài việc được áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh còn được hưởng thêm các cơ chế hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết này. Trường hợp trùng các cơ chế hỗ trợ khác của tỉnh đã ban hành nhưng với mức ưu đãi khác nhau thì được hưởng theo mức ưu đãi cao nhất.

3. Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, nếu chủ đầu tư không đáp ứng các điều kiện hỗ trợ đầu tư theo quy định (về đối tượng, tiến độ, các điều kiện quản lý khác) và không thực hiện đúng cam kết với Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thì không được hưởng các cơ chế hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết này, chủ đầu tư phải hoàn trả lại kinh phí hỗ trợ đầu tư đã được hưởng.

**Điều 3. Các cơ chế hỗ trợ đầu tư cụ thể**

1. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí khảo sát địa hình, địa chất và lập quy hoạch chi tiết xây dựng dự án, trên cơ sở giá trị dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng, theo đơn giá bồi thường của Nhà nước sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% khối lượng san lấp mặt bằng, trên cơ sở thiết kế, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt,nhưng không quá 1,5 tỷ đồng/dự án.

4. Ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư 80% kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật (điện chiếu sáng công cộng, sân bãi, đường nội bộ, cây xanh) trong phạm vi dự án nhà ở xã hội, trên cơ sở thiết kế, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhưng không quá 4,5 tỷ đồng/dự án.

5. Ngân sách tỉnh đầu tư đường giao thông, hệ thống thoát nước đến hàng rào dự án theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo doanh nghiệp chuyên ngành đảm bảo đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật (bao gồm: cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc) đến hàng rào công trình và hỗ trợ đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án vào hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu vực.

**Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp**

Các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc cấp Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực mà chưa được hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư của tỉnh, nếu đáp ứng điều kiện theo quy định tại Nghị quyết này thì được hưởng các cơ chế hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Nghị quyết này.

**Điều 5.Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X, kỳ họp thứ … thông qua ngày … tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ... tháng …năm 2024.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);  - Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng (để b/c);  - TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;  - HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;  - Trung tâm Công báo tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử VP ĐĐBQH & HĐND tỉnh;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH** |